

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **66**/2021/DS-ST  
Ngày: **10**-12-2021  
V/v “Tranh chấp về hợp đồng  
vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Vân;

Bà Nguyễn Thị Kim Linh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Võ Minh Mẫn – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: **63**/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **51**/2021/QĐXXST-DS ngày **22** tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà Ngô Thị C, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Tổ 36, ấp K, xã C, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

**2. Bị đơn:** Chị Lê Quyền T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: H21, Đường số 11, ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Bà C và chị T: có đơn đề nghị vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 26/02/2021 cùng lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – bà Ngô Thị C trình bày:*

Bà và chị Lê Quyền T quen biết nhau từ năm 2013. Đến năm 2015 thì chị T vay tiền của bà nhiều lần, mỗi lần số tiền khoảng vài chục triệu đồng nhưng đã thanh toán xong, do đó bà có sự tin tưởng với chị T. Vào ngày 21/3/2019 bà cho chị T vay tiếp số tiền 150.000.000 đồng. Đến ngày 10/5/2019 chị T vay thêm số

tiền 100.000.000 đồng. Tại thời điểm vay 02 khoản tiền trên chị T có viết giấy và giao cho bà giữ. Nội dung giấy mượn tiền chỉ thể hiện số tiền vay, không thể hiện thời hạn trả và lãi suất. Hai bên chỉ thỏa thuận miệng về thời hạn trả là khoảng 02 tháng và lãi suất là 1,5%/tháng.

Sau khi vay chị T đóng lãi đầy đủ các khoản vay cho bà đến hết ngày 21/3/2020 với mức 1,5%/tháng. Về tiền gốc chị T chuyển khoản trả cho bà được 2 lần, cụ thể: Lần 1 chuyển khoản vào khoảng tháng 5/2020 số tiền 50.000.000 đồng; lần 2 chuyển khoản vào khoảng tháng 7/2020 số tiền 50.000.000 đồng. Do thời gian đã lâu nên bà không nhớ thời gian cụ thể chị T chuyển khoản trả tiền cho bà. Tổng cộng chị T đã trả được cho bà 100.000.000 đồng tiền vay gốc. Sau đó chị T hẹn đến đầu tháng 8/2020 sẽ trả lại hết số tiền vay gốc còn nợ lại cho bà. Nhưng từ đó đến nay chị T không trả cho bà được số tiền vay gốc và lãi nào.

Nay bà yêu cầu chị T có nghĩa vụ trả lại cho bà 150.000.000 đồng tiền vay gốc còn nợ lại và tiền lãi với mức 0,83%/tháng kể từ ngày 01/8/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm.

*Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 06/12/2021, bà C trình bày:* Nay bà chỉ yêu cầu chị T trả lại 100.000.000 đồng tiền vay gốc, không tính lãi.

*Bị đơn – chị Lê Quyền T trình bày:*

Chị T thừa nhận có viết giấy mượn tiền và nợ bà Ngô Thị C số tiền 250.000.000 đồng và đã chuyển khoản trả 02 lần tiền vay gốc vào số tài khoản của bà C số tiền 100.000.000 đồng như bà C trình bày. Tuy nhiên, ngoài 02 lần trả chuyển khoản thì trước đó chị còn trả trực tiếp cho bà C một lần với số tiền 50.000.000 đồng tại Công viên Cây Xanh.

Nay chị đồng ý trả cho bà C số tiền vay gốc còn nợ lại là 100.000.000 đồng.

*Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị C. Buộc chị Lê Quyền T có nghĩa vụ trả cho bà C số tiền vay gốc 100.000.000 đồng, ghi nhận không yêu cầu tính lãi. Chị T chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:*

**\* Về tố tụng:**

[1] Căn cứ đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn cư trú tại ấp Bình Hòa, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

[3] Bà Ngô Thị C và chị Lê Quyền T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà C và chị T.

**\* Về nội dung:**

[1] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị C thì thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Lê Quyền T thừa nhận có viết giấy mượn tiền của bà C để vay hai lần với tổng số tiền 250.000.000 đồng như lời trình bày của bà C. Tuy nhiên, chị đã trả được cho bà C 03 lần tiền vay gốc với tổng số tiền 150.000.000 đồng, nên nay chị chỉ đồng ý trả cho bà C số tiền vay gốc còn nợ lại là 100.000.000 đồng.

[2] Phía bà Ngô Thị C: Quá trình giải quyết vụ án, bà C có văn bản thể hiện nội dung đồng ý với ý kiến của chị T. Nay bà C chỉ yêu cầu chị T trả lại số tiền vay gốc 100.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

[3] Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn bà Ngô Thị C là có cơ sở chấp nhận. Buộc chị Lê Quyền T có nghĩa vụ trả cho bà C số tiền vay gốc 100.000.000 đồng, không tính lãi.

[4] Về đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa, xét thấy: Đây là đề nghị có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Chị Lê Quyền T phải chịu 5% án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị C được Tòa án chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị C về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” đối với chị Lê Quyền T.

Buộc chị Lê Quyền T có nghĩa vụ trả cho bà Ngô Thị C số tiền vay gốc 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, không tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, **Điều 468** Bộ luật Dân sự.

## 2. Về án phí:

Chị Lê Quyền T phải chịu 5.000.000 (năm triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Ngô Thị C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.312.500 (bốn triệu ba trăm mười hai nghìn năm trăm) đồng theo biên lai thu số **0007112** ngày **02/3/2021** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- P.KTNV – TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA.DS huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Ngọc Phượng**

